

ĐỀ ÁN**xây dựng và phát triển Trường Chính trị Tôn Đức Thắng
đạt các tiêu chí trường chính trị chuẩn**

Phần thứ nhất**SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN****I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

Sau hơn 05 năm triển khai thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU, ngày 24/10/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng hoạt động của Trường Chính trị Tôn Đức Thắng đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, đã tạo sự chuyển biến tích cực. Tổ chức bộ máy được tinh gọn; nhiệm vụ giảng dạy, học tập, thi cử và đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học viên đi vào nền nếp; công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học và sự liên kết hợp tác giữa Trường với đơn vị, địa phương trong Tỉnh, các học viện, trường đại học đạt nhiều kết quả tích cực... Tuy nhiên, đội ngũ giảng viên còn thiếu hụt; trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, năng lực của viên chức, giảng viên ở một số vị trí chưa đồng đều; chất lượng đào tạo, bồi dưỡng chuyển biến chậm so với yêu cầu; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng theo nhu cầu của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và xã hội còn hạn chế. Việc chuyển đổi số trong quản lý, giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học chưa đáp ứng yêu cầu chuẩn hoá, hiện đại hoá và sự phát triển toàn diện của Trường. Công tác tổng kết thực tiễn và nghiên cứu khoa học chưa đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương và mục tiêu Trường trở thành trung tâm nghiên cứu khoa học chính trị của Tỉnh.

Thực hiện Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn; phát huy những kết quả mà Trường Chính trị Tôn Đức Thắng đạt được trong thời gian qua, tiếp tục xác lập lộ trình đầu tư xây dựng, phát triển Trường Chính trị Tôn Đức Thắng trở thành cơ sở duy nhất đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức¹, là trung tâm nghiên cứu khoa học chính trị của Tỉnh² và hướng tới đạt các tiêu chí trường chính trị

¹ Quyết định số 705/QĐ-TTg, ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan trong hệ thống chính trị đến năm 2030.

² Đề án số 04-ĐA/TU, ngày 24/10/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng hoạt động của Trường Chính trị Tôn Đức Thắng đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

chuẩn; Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Đề án xây dựng và phát triển Trường Chính trị Tôn Đức Thắng đạt các tiêu chí trường chính trị chuẩn.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

- Quy định số 09-QĐ/TW, ngày 13/11/2018 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (*gọi tắt là Quy định 09*).

- Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn (*gọi tắt là Quy định 11*).

- Quyết định số 705/QĐ-TTg, ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan trong hệ thống chính trị đến năm 2030 (*gọi tắt là Quyết định 705*).

- Hướng dẫn số 311-HD/HVCTQG, ngày 12/6/2019 của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về hoạt động nghiên cứu thực tế của cán bộ, giảng viên trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (*gọi tắt là Hướng dẫn 311*).

- Kế hoạch số 380-KH/HVCTQG, ngày 06/9/2021 của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về triển khai thực hiện Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn (giai đoạn 2021-2025).

- Quy định số 1066-QĐ/TU, ngày 26/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, quan hệ công tác của Trường Chính trị Tôn Đức Thắng (*gọi tắt là Quy định 1066*).

- Đề án số 04-ĐA/TU, ngày 24/10/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng hoạt động của Trường Chính trị Tôn Đức Thắng đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 (*gọi tắt là Đề án 04*).

- Thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy số 36-TB/TU, ngày 15/4/2021 tại Hội nghị sơ kết Đề án số 04-ĐA/TU về nâng cao chất lượng hoạt động của Trường Chính trị Tôn Đức Thắng đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG CỦA TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TÔN ĐỨC THẮNG

I. NHỮNG KẾT QUẢ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

1. Tổ chức bộ máy

Thực hiện Quy định 09-QĐi/TW và Quy định 1066-QĐ/TU, Trường Chính trị Tôn Đức Thắng đã tiến hành rà soát, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bộ máy, đội ngũ viên chức, giảng viên theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Trường hiện có 38 cán bộ, viên chức, người lao động (*34 biên chế, 4 hợp đồng lao động*); với 25 giảng viên (*chiếm 65,8%*). Trong đó, Ban Giám hiệu (*Hiệu trưởng, 1 phó hiệu trưởng*) và 5 phòng, khoa gồm: Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu (*8 biên chế và 4 hợp đồng lao động*); Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học (*6 biên chế*); Khoa Lý luận cơ sở (*4 biên chế*); Khoa Xây dựng Đảng (*9 biên chế*) và Khoa Nhà nước và pháp luật (*5 biên chế*). So tổng số biên chế được Tỉnh giao năm 2021 (*54 biên chế*), Trường hiện đang thiếu 16 biên chế.

Đội ngũ viên chức, giảng viên có phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn, chính trị ngày càng được nâng lên, có tinh thần trách nhiệm cao, tâm huyết với nghề. Về trình độ chuyên môn: 1 tiến sĩ (*chiếm 2,6%*), 22 thạc sĩ (*57,9%*), 11 cử nhân (*28,9%*), 2 trung cấp (*5,2%*). Hiện nay, số giảng viên có trình độ sau đại học là **23/25 giảng viên (*chiếm 92%*)**, trình độ cử nhân **2/25 (*chiếm 8%*)**. Về lý luận chính trị: 01 cử nhân (*chiếm 2,6%*), 18 cao cấp (*47,4%*), 02 trung cấp (*5,2%*), 06 sơ cấp (*15,8%*), 100% giảng viên có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm, phương pháp dạy học tích cực và được bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Về ngạch giảng viên: 07 giảng viên chính và 18 giảng viên.

2. Cơ sở vật chất

Thực hiện **Đề án 04-ĐA/TU**, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng với kinh phí trên 150,6 tỷ đồng, với 45 gói thầu cải tạo và đầu tư mới các hạng mục trên khuôn viên Trường Chính trị Tôn Đức Thắng rộng 42.000m². Nguồn vốn từ ngân sách Tỉnh. Thời gian thực hiện từ năm 2016 - 2023. Đến nay, đã cải tạo giảng đường lớn, khối nhà làm việc, chuyển công năng dãy nhà ở học viên thành khối hội trường; đầu tư cải tạo ký túc xá 3 tầng và dãy nhà khách; xây dựng mới tòa nhà Hội trường - thư viện 5 tầng. Ngoài ra, còn đầu tư xây mới các dãy nhà xe, cải tạo khu vực cột cờ, đặt tượng Chủ tịch Tôn Đức Thắng, diện tích sân đủ sức chứa toàn thể viên chức, học viên trong các buổi chào cờ đầu tuần; cải tạo, trồng mới cây cảnh, khuôn viên Trường ngày càng khang trang, xanh sạch đẹp... từng bước tạo sự khang trang, đáp ứng khá tốt cho công tác quản lý, đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học của Trường Chính trị.

3. Thực trạng hoạt động

- Trường Chính trị Tôn Đức Thắng thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi thường xuyên giai đoạn 2020 - 2022

theo Quyết định số 938/QĐ-UBND ngày 27/04/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Hoạt động của Trường từng bước được đổi mới, tạo chuyển biến tích cực về chất lượng, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng, góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ lý luận, kỹ năng nghiệp vụ, chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong Tỉnh, đáp ứng tốt hơn yêu cầu của công tác lãnh đạo, quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương, cơ sở.

- Công tác quản lý có nhiều đổi mới cả về nội dung và hình thức. Khối đoàn kết nội bộ được củng cố, phát huy được tinh thần nhân văn, tương thân tương ái trong các hoạt động của Trường. Trật tự, kỷ cương, lối làm việc, hiệu lực, hiệu quả quản lý tiếp tục được giữ vững và ngày càng chuyển biến tích cực.

- Trường thực hiện đầy đủ nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng được giao, hoàn thành và nhiều năm vượt chỉ tiêu kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng được duyệt. Hoạt động liên kết, mở rộng quy mô đào tạo, bồi dưỡng phục vụ cho nhiều đối tượng với loại hình, cấp học, hệ lớp phù hợp nhu cầu tiêu chuẩn hóa cán bộ. Bình quân mỗi năm mở trên 50 lớp, với trên 3.500 học viên. Nội dung giảng dạy được đổi mới theo hướng cơ bản, thiết thực, lý luận gắn với thực tiễn. Phương pháp giảng dạy và học tập đổi mới theo hướng lấy người học làm trung tâm, phát huy tính chủ động, tích cực và sáng tạo của người học, áp dụng các phương pháp giảng dạy tích cực, công cụ trợ giảng hiện đại. Hình thức thi cử được đa dạng hoá phù hợp với yêu cầu nội dung và học viên các hệ lớp (tự luận không được sử dụng tài liệu, tự luận được sử dụng tài liệu, vấn đáp và trắc nghiệm).

- Các hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn có bước tiến đáng kể, thực hiện được nhiều đề tài, hội thảo, tọa đàm cấp tỉnh, cơ sở, trường, khoa; xuất bản được bản tin “Lý luận và thực tiễn”, nhiều đầu sách, tập bài giảng, kỷ yếu hội thảo...; đã góp phần tích cực vào việc nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng của Trường, tham gia tổng kết một số vấn đề thực tiễn ở địa phương, cơ sở (*xem phụ lục kèm theo*).

II. HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế

- Việc mở rộng quy mô đào tạo, bồi dưỡng chưa theo kịp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của địa phương, cơ sở hiện nay.

- Tình trạng đội ngũ viên chức, giảng viên thiếu hụt kéo dài. Trình độ chuyên môn, chính trị, ngạch của viên chức, giảng viên vẫn chưa đáp ứng

các tiêu chí theo Quy định 11-QĐ/TW. Việc đưa cán bộ, giảng viên đi thực tế có kỳ hạn theo Hướng dẫn số 311-HD/HVCTQG chưa thực hiện được.

- Chất lượng đào tạo, bồi dưỡng chuyển biến còn chậm. Hiệu quả đạt được trên một số phương diện còn thấp, nhất là trình độ, năng lực của một bộ phận học viên sau khi được đào tạo, bồi dưỡng. Ý thức chủ động, tích cực, tự giác trong học tập và rèn luyện của một bộ phận học viên chưa cao.

- Hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn chưa đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương và mục tiêu trở thành trung tâm nghiên cứu khoa học chính trị của Tỉnh.

- Cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật đầu tư nâng cấp nhưng còn nhiều khó khăn, hạn chế, chưa đồng bộ, chưa đáp ứng yêu cầu chuẩn hoá, hiện đại hoá và sự phát triển toàn diện của Trường.

2. Nguyên nhân

- Công tác phối hợp giữa Trường với địa phương, ban, ngành trong tham mưu, đề xuất về cơ chế, chính sách, nội dung đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học, huy động các nguồn lực, đầu tư cho phát triển của Trường... chưa chặt chẽ, thường xuyên.

- Chương trình, nội dung, đối tượng đào tạo, bồi dưỡng còn nặng về truyền đạt lý thuyết, chưa mang tính ứng dụng cao.

- Cơ chế, chính sách đối với giảng viên, học viên hiện nay chưa thật sự khuyến khích sự nỗ lực vươn lên trong nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, công tác giảng dạy và học tập.

- Công tác quản trị nội bộ của Trường chưa đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

Phần thứ ba

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TÔN ĐỨC THẮNG ĐẠT CÁC TIÊU CHÍ TRƯỜNG CHÍNH TRỊ CHUẨN

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đến năm 2025, Trường Chính trị Tôn Đức Thắng trở thành “cơ sở duy nhất đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; trung tâm nghiên cứu khoa học chính trị của Tỉnh”, “đạt các tiêu chí trường chính trị chuẩn mức 1”; đến năm 2040 “đạt các tiêu chí trường chính trị chuẩn mức 2” theo Quy định 11-QĐ/TW của Ban Bí thư (khóa XIII).

2. Mục tiêu cụ thể, lộ trình thực hiện

2.1. Đến năm 2025

2.1.1. Mục tiêu cụ thể

Trường trở thành trung tâm nghiên cứu khoa học chính trị của Tỉnh; cơ sở duy nhất đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; từng bước bảo đảm tự chủ về thực hiện nhiệm vụ tổ chức bộ máy, nhân sự và thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính theo quy định (*theo Quyết định 705/QĐ-TTg và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021*) và đạt các tiêu chí trường chính trị chuẩn mức 1 theo Quy định 11-QĐ/TW, cụ thể:

- *Về thể chế, quy định*: Có đầy đủ các quy chế, quy định cụ thể hoá văn bản của Trung ương, địa phương bảo đảm tính hệ thống, đồng bộ, kịp thời, hợp lý, khả thi, không trái với văn bản của cơ quan cấp trên và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- *Về đội ngũ viên chức*: Đội ngũ viên chức của Trường bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện đối với chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm theo quy định của Đảng và Nhà nước.

+ *Đối với lãnh đạo Trường*: Có trình độ chuyên môn từ thạc sĩ trở lên về khoa học chính trị, khoa học quản lý hoặc khoa học xã hội và nhân văn, trong đó hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn có trình độ tiến sĩ về khoa học chính trị, khoa học quản lý hoặc khoa học xã hội và nhân văn. Có trình độ cao cấp lý luận chính trị (hoặc tương đương). Giữ ngạch giảng viên chính (viên chức hạng II) hoặc tương đương trở lên. Có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm hoặc chứng chỉ phương pháp dạy học tích cực hoặc có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm. Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Người đứng đầu được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 05 năm liên tục. Có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực quản lý và kinh nghiệm hoạt động thực tiễn.

+ *Đối với trưởng khoa, phó trưởng khoa*: Có trình độ chuyên môn từ thạc sĩ trở lên về khoa học chính trị, khoa học quản lý hoặc khoa học xã hội và nhân văn. Có trình độ cao cấp lý luận chính trị (hoặc tương đương). Giữ ngạch giảng viên chính (viên chức hạng II) hoặc tương đương trở lên. Có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm hoặc chứng chỉ phương pháp dạy học tích cực hoặc có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm. Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Người đứng đầu được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 05 năm liên tục. Có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực quản lý và kinh nghiệm hoạt động thực tiễn. Lãnh đạo khoa chỉ đạo, đề xuất thành công ít nhất 03 đề tài khoa học cấp trường trở lên.

+ *Đối với trưởng phòng, phó trưởng phòng:* Có trình độ chuyên môn từ thạc sĩ trở lên về khoa học chính trị, khoa học quản lý hoặc khoa học xã hội và nhân văn. Có trình độ cao cấp lý luận chính trị (hoặc tương đương). Giữ ngạch giảng viên chính (viên chức hạng II) hoặc tương đương trở lên. Người đứng đầu được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 05 năm liên tục. Có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực quản lý và kinh nghiệm hoạt động thực tiễn. Tham mưu, xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả các đề án, kế hoạch, chương trình...

+ *Đối với đội ngũ giảng viên:* Đội ngũ giảng viên (giảng viên cơ hữu và giảng viên kiêm nhiệm) chiếm tỉ lệ ít nhất 75% tổng số viên chức. Ít nhất 90% giảng viên có trình độ chuyên môn từ thạc sĩ trở lên phù hợp với chuyên môn giảng dạy. Giảng viên giảng dạy lý luận chính trị phải có trình độ trung cấp lý luận chính trị (hoặc tương đương) trở lên. Giảng viên sau 07 năm giảng dạy tại Trường, có trình độ cao cấp lý luận chính trị (hoặc tương đương). 100% giảng viên có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm hoặc chứng chỉ phương pháp dạy học tích cực hoặc đã có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm. Ít nhất 80% giảng viên có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Ít nhất 60% giảng viên giữ ngạch giảng viên chính (viên chức hạng II) hoặc tương đương trở lên. 100% giảng viên áp dụng hiệu quả phương pháp dạy học tích cực, tham gia thao giảng cấp khoa, cấp trường và đạt yêu cầu trở lên. 100% giảng viên hoàn thành nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế theo quy định. Xây dựng được đội ngũ giảng viên thỉnh giảng theo quy định.

- *Về hoạt động đào tạo, bồi dưỡng:* Thực hiện được đầy đủ các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng được giao. Thực hiện đúng, đủ các chương trình đào tạo, bồi dưỡng được cấp có thẩm quyền giao. Bảo đảm tỷ lệ lớp trung cấp lý luận chính trị hệ tập trung tại Trường so với hệ không tập trung ít nhất là 1/3 (1 lớp tập trung/3 lớp không tập trung). Thực hiện nghiêm quy chế quản lý đào tạo, bồi dưỡng và các quy định khác về đào tạo, bồi dưỡng do cấp có thẩm quyền ban hành. Thực hiện đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng về chương trình, học viên, giảng viên, cơ sở vật chất, khoá bồi dưỡng, hiệu quả sau đào tạo, bồi dưỡng. Kết quả đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đạt từ mức khá trở lên.

- *Về hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn:* Mỗi năm thực hiện được ít nhất 03 đề tài khoa học cấp trường, 05 năm thực hiện được ít nhất 03 đề tài khoa học cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên, được nghiệm thu ở mức đạt trở lên. Mỗi năm tổ chức được ít nhất 03 cuộc hội thảo khoa học hoặc tọa đàm khoa học cấp trường, 05 năm tổ chức được ít nhất 03 cuộc hội thảo khoa học hoặc tọa đàm khoa học cấp tỉnh hoặc tương đương trở

lên. Kết quả nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn của nhà trường được chuyển giao cho các cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật. Có báo cáo kiến nghị, đề xuất Tỉnh ủy, các cơ quan Trung ương từ kết quả nghiên cứu đề tài, hội thảo khoa học cấp tỉnh trở lên. Trong 05 năm, xuất bản được ít nhất 05 cuốn sách chuyên khảo, tham khảo hoặc kỷ yếu hội thảo khoa học phục vụ đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn (không kể tài liệu, giáo trình về đào tạo, bồi dưỡng). Xuất bản được tạp chí hoặc bản tin “Thông tin lý luận và thực tiễn” ít nhất 3 kỳ/năm. Tạp chí hoặc bản tin bảo đảm nội dung, đúng quy định luật xuất bản. Xây dựng được trang thông tin điện tử của Trường, bảo đảm chất lượng, thông tin được cập nhật thường xuyên.

- *Về xây dựng văn hoá trường đảng, thực hiện kỷ luật, kỷ cương:* Xây dựng được tiêu chí văn hoá ứng xử trong nhà trường. Thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. 100% viên chức, người lao động thực hiện ứng xử văn hoá trường đảng theo quy định. Không có viên chức, người lao động bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Tổ chức đảng, đoàn thể của Trường hoạt động hiệu quả và hằng năm được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Hằng năm, Trường được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường; tham gia đầy đủ, tích cực các phong trào thi đua do cơ quan có thẩm quyền phát động.

- *Về cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật và tài chính:* Có đủ cơ sở vật chất và phương tiện kỹ thuật phục vụ việc dạy, học và nghiên cứu; đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn; bảo đảm tăng quy mô đào tạo tập trung. Tổng diện tích sử dụng (gồm diện tích phòng học, phòng làm việc, phòng họp, phòng hội thảo, phòng truyền thống, phòng khách, hội trường lớn, thư viện, nhà đa năng, nhà ăn, ký túc xá, khuôn viên cây xanh hoặc vườn hoa, đường giao thông nội bộ) bảo đảm tối thiểu 20.000m². Công tác lập kế hoạch tài chính, phân bổ, sử dụng và quản lý tài chính đúng quy định của pháp luật, công khai, minh bạch và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu hoạt động của nhà trường.

2.1.2. Lộ trình thực hiện

- Năm 2022: Trường là cơ sở duy nhất đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; trung tâm nghiên cứu khoa học chính trị của Tỉnh và đạt ít nhất 80% các tiêu chí trường chính trị chuẩn mức 1.

- Năm 2023: Đạt ít nhất 85% các tiêu chí trường chính trị chuẩn mức 1.

- Năm 2024: Đạt ít nhất 95% các tiêu chí trường chính trị chuẩn mức 1.

- Năm 2025: Đạt 100% các tiêu chí trường chính trị chuẩn mức 1.

2.2. Đến năm 2040

2.2.1. Mục tiêu cụ thể

Trường từng bước bảo đảm tự chủ về thực hiện nhiệm vụ tổ chức bộ máy, nhân sự và tự chủ một phần chi thường xuyên (*theo Quyết định 705*) và đạt các tiêu chí trường chính trị chuẩn mức 2 theo Quy định 11, cụ thể:

- *Về thể chế, quy định*: Bảo đảm yêu cầu như ở mức 1.

- *Về đội ngũ viên chức*:

+ *Đối với lãnh đạo trường*: Có trình độ chuyên môn tiến sĩ về khoa học chính trị, khoa học quản lý hoặc khoa học xã hội và nhân văn. Giữ ngạch giảng viên cao cấp hoặc tương đương (hoặc có trình độ quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng I). Xây dựng được mô hình điển hình trong hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn và các mặt công tác được Tỉnh ủy hoặc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Bộ Nội vụ công nhận. Có mô hình được nhân rộng trong cụm hoặc trong khu vực hoặc trong cả nước.

+ *Đối với trưởng khoa, phó trưởng khoa*: Ít nhất 50% lãnh đạo khoa có trình độ tiến sĩ về khoa học chính trị, khoa học quản lý hoặc khoa học xã hội và nhân văn. Giữ ngạch giảng viên cao cấp hoặc tương đương (hoặc có trình độ quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng I). Lãnh đạo khoa chỉ đạo, đề xuất thành công ít nhất 1 đề tài khoa học cấp tỉnh trở lên. Chỉ đạo, điều hành khoa đảm nhận được các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng theo chức năng, nhiệm vụ được lãnh đạo trường phân công, phân cấp. Xây dựng được mô hình đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn và các mặt công tác được lãnh đạo trường hoặc cấp trên công nhận.

+ *Đối với trưởng phòng, phó trưởng phòng*: Trưởng phòng hoặc phó trưởng phòng phụ trách nghiên cứu khoa học của phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học có trình độ tiến sĩ về khoa học chính trị, khoa học quản lý hoặc khoa học xã hội và nhân văn. Giữ ngạch giảng viên chính hoặc tương đương (hoặc có trình độ quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp từ hạng II) trở lên. Trong đó, người đứng đầu giữ ngạch giảng viên cao cấp hoặc tương đương (hoặc có trình độ quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng I). Xây dựng được mô hình đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn và các mặt công tác được lãnh đạo trường hoặc cấp trên công nhận.

+ *Đối với đội ngũ giảng viên*: Đội ngũ giảng viên (cơ hữu và kiêm nhiệm) có tỷ lệ ít nhất 80% tổng số đội ngũ viên chức. 100% giảng viên có

trình độ chuyên môn từ thạc sĩ trở lên phù hợp với chuyên môn giảng dạy, trong đó mỗi khoa có ít nhất 1 tiến sĩ (không kể lãnh đạo khoa). Giảng viên chính chiếm từ 80% trở lên trong tổng số giảng viên của Trường, trong đó có ít nhất 1 giảng viên cao cấp.

- *Về hoạt động đào tạo, bồi dưỡng*: Bảo đảm tỷ lệ lớp trung cấp lý luận chính trị hệ tập trung tại Trường so với hệ không tập trung ít nhất là 1/2 (1 lớp tập trung/2 lớp không tập trung). Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng theo quy định. Thực hiện được việc đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng về chương trình, học viên, giảng viên, cơ sở vật chất, khoá bồi dưỡng, hiệu quả sau bồi dưỡng. Kết quả đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đạt mức tốt.

- *Về hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn*: Thực hiện ít nhất 05 đề tài khoa học cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên, được nghiệm thu ở mức đạt trở lên. Tham mưu tổ chức ít nhất 01 cuộc hội thảo khoa học cấp bộ trở lên. Xuất bản được tạp chí hoặc bản tin “Thông tin lý luận và thực tiễn” ít nhất 4 kỳ/năm. Trang thông tin điện tử được cập nhật thường xuyên, có kết nối với một số trang thông tin điện tử của Tỉnh và Trung ương.

- *Về xây dựng văn hoá trường đảng, thực hiện kỷ luật, kỷ cương*: Có tập thể hoặc cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được khen thưởng từ cấp tỉnh và tương đương trở lên trong thực hiện văn hoá công sở, văn hoá trường đảng theo quy định. Tổ chức đảng, đoàn thể của Trường hoạt động hiệu quả và hằng năm được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Hằng năm, Trường được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Tham gia có chất lượng, hiệu quả các phong trào thi đua; xây dựng được mô hình điển hình tiên tiến trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

- *Về cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật và tài chính*: Có cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật hiện đại, ứng dụng các công nghệ tiên tiến, phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, giảng dạy, học tập và nghiên cứu. Tổng diện tích sử dụng (gồm diện tích phòng học, phòng làm việc, phòng họp, phòng hội thảo, phòng truyền thống, phòng khách, hội trường lớn, thư viện, nhà đa năng, nhà ăn, ký túc xá, khuôn viên cây xanh hoặc vườn hoa, đường giao thông nội bộ) bảo đảm tối thiểu 30.000m².

2.2.2. Lộ trình thực hiện

- Năm 2030: Đạt ít nhất 75% các tiêu chí trường chính trị chuẩn mức 2. Trong đó, cơ cấu đội ngũ viên chức hợp lý, đáp ứng yêu cầu cải cách chế độ công vụ; bảo đảm đội ngũ giảng viên thỉnh giảng đảm nhiệm từ 50% trở lên

thời lượng của các chương trình bồi dưỡng do Trường thực hiện (*theo Quyết định 705*).

- Năm 2035: Đạt ít nhất 85% các tiêu chí trường chính trị chuẩn mức 2.
- Năm 2040: Đạt 100% các tiêu chí trường chính trị chuẩn mức 2.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý nhà nước đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và xây dựng trường chính trị chuẩn

- Quán triệt sâu sắc và cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị của Đảng; tạo sự thống nhất của hệ thống chính trị các cấp trong Tỉnh về mục tiêu, lộ trình, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án.

- Nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền các cấp và cán bộ, đảng viên về mục tiêu, yêu cầu và tầm quan trọng của công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng thường xuyên chỉ đạo công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, gắn việc xây dựng quy hoạch cán bộ với kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; chọn và cử cán bộ đi đào tạo đúng đối tượng, thiết thực, tránh tràn lan, gây lãng phí.

- Tăng cường phối hợp giữa Ban Giám hiệu Trường với các cơ quan chuyên môn của Tỉnh giải quyết các vướng mắc liên quan về cơ chế, quy hoạch đầu tư cơ sở vật chất, kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý, bổ sung đội ngũ giảng viên đáp ứng yêu cầu mở rộng qui mô, nâng cao chất lượng hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học và năng lực quản trị nội bộ của Trường.

- Đa dạng hóa các hình thức, phương thức đào tạo trên cơ sở tăng cường đào tạo tập trung, từng bước giảm đào tạo không tập trung, bảo đảm tốt quy mô và chất lượng đào tạo. Tăng cường mở các lớp bồi dưỡng chức danh, kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ, chuyên môn; lớp đào tạo theo nhu cầu người học và đào tạo theo đơn đặt hàng.

- Thực hiện chiêu sinh đúng đối tượng và phù hợp với quy mô đào tạo; cán bộ trẻ nhất thiết phải qua đào tạo tập trung. Trường cùng với các cấp ủy đảng trực thuộc Tỉnh ủy, các cơ quan liên quan nắm số lượng, đối tượng cán bộ cần được đào tạo, bồi dưỡng theo yêu cầu quy hoạch, chuẩn hóa và sử dụng cán bộ của Tỉnh để phối hợp xây dựng kế hoạch mở lớp hằng năm.

- Mở rộng liên kết, hợp tác với các viện, trường trong và ngoài nước mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo chủ trương của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh; mời các nhà khoa học, các chuyên gia, cán bộ lãnh đạo, quản lý của tỉnh tham gia báo cáo chuyên đề, thời sự, giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

2. Tiếp tục đầu tư, xây dựng Trường Chính trị Tôn Đức Thắng đạt các tiêu chí trường chính trị chuẩn theo mục tiêu và lộ trình thực hiện

2.1. Về thể chế, quy định

Trường Chính trị Tôn Đức Thắng tham mưu, thực hiện: xây dựng đầy đủ và thường xuyên rà soát, cập nhật các quy chế, quy định cụ thể hoá văn bản của Trung ương, Tỉnh bảo đảm theo quy định.

2.2. Về đội ngũ viên chức

2.2.1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ, Trường Chính trị Tôn Đức Thắng tham mưu, thực hiện:

- Các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức đáp ứng yêu cầu Trường Chính trị Tôn Đức Thắng là cơ sở duy nhất đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, trung tâm nghiên cứu khoa học chính trị của Tỉnh, đảm bảo đạt các tiêu chí trường chính trị chuẩn.

- Kịp thời tuyển chọn, bổ sung đội ngũ viên chức từ nhiều nguồn, đảm bảo số lượng theo phân bổ, yêu cầu về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện đối với chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm theo quy định.

- Chính sách thu hút nhân lực có trình độ tiến sĩ các ngành phù hợp với yêu cầu về Trường công tác.

- Chủ động tổ chức các lớp, ưu tiên cử viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng, nhất là đào tạo trình độ thạc sỹ, tiến sỹ (trong và ngoài nước), trung cấp lý luận chính trị, cao cấp lý luận chính trị, nghiệp vụ sư phạm, phương pháp dạy học, kiến thức kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, ngoại ngữ, tin học...

- Hằng năm, kịp thời nâng hạng viên chức, giảng viên.

2.2.2. Trường Chính trị Tôn Đức Thắng chủ trì, phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan:

- Tham mưu, thực hiện kế hoạch đưa giảng viên đi thực tế có kỳ hạn, thống nhất với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, trình Thường trực Tỉnh ủy phê duyệt theo Hướng dẫn số 311-HD/HVCTQG.

- Xây dựng và triển khai thực hiện qui hoạch cán bộ, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, đảm bảo Ban Giám hiệu, lãnh đạo phòng, khoa, giảng viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo Quy định 11-QĐ/TW.

- Xây dựng được đội ngũ giảng viên kiêm chức, thỉnh giảng là cán bộ lãnh đạo, quản lý và các chuyên gia giỏi trong tỉnh.

2.3. Về hoạt động đào tạo, bồi dưỡng

2.3.1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ, Trường Chính trị Tôn Đức Thắng và các địa phương, đơn vị liên quan:

- Tham mưu, thực hiện các giải pháp nhằm thực hiện mục tiêu Trường Chính trị Tôn Đức Thắng trở thành cơ sở duy nhất đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh theo Quyết định số 705/QĐ-TTg.

- Phối hợp với nhà trường, cấp ủy địa phương, cơ sở trong việc quản lý cán bộ suốt quá trình học tập; lấy kết quả học tập làm một trong những tiêu chí để đánh giá cán bộ, đảng viên trong nguồn quy hoạch các chức danh, tuyển chọn cán bộ lãnh đạo, quản lý ở địa phương và cơ sở.

2.3.2. Trường Chính trị Tôn Đức Thắng chủ trì phối hợp Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các địa phương, đơn vị liên quan:

- Tiếp tục đổi mới, nâng qui mô, chất lượng, đảm bảo tiêu chuẩn hoạt động đào tạo, bồi dưỡng của trường chính trị chuẩn, nhất là việc thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng được giao; bảo đảm tỷ lệ lớp trung cấp lý luận chính trị hệ tập trung tại Trường so với hệ không tập trung...

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, nhất là công nghệ thông tin vào công tác quản lý, đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học.

- Thực hiện đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng về chương trình, học viên, giảng viên, cơ sở vật chất, khoá bồi dưỡng, hiệu quả sau đào tạo, bồi dưỡng. Kết quả đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đạt từ mức khá trở lên.

2.3.3. Trường Chính trị Tôn Đức Thắng phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các địa phương, đơn vị liên quan: Hướng dẫn và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp giảng dạy cho đội ngũ giảng viên của trung tâm chính trị cấp huyện.

2.3.4. Trường Chính trị Tôn Đức Thắng:

- Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập bảo đảm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học, lấy người học làm trung tâm, người học tham gia tích cực vào quá trình đào tạo; giúp học viên tiếp

tục tự học, bổ sung, mở rộng và nâng cao kiến thức, rèn luyện về phương pháp tư duy, khả năng vận dụng giải quyết tình huống thực tiễn. Thường xuyên bổ sung, cập nhật kiến thức mới, quan điểm, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý và thực tiễn phát triển của địa phương vào nội dung, chương trình.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nhiều hình thức giảng dạy, học tập, kiểm tra, thi phù hợp với tình hình thực tế, yêu cầu nội dung của từng phần học và đối tượng lớp học. Kiên quyết chống tiêu cực trong nhà trường, bảo đảm “học thật, thi thật, kết quả thật”.

- Tăng cường phối hợp các sở, ngành chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh để bồi dưỡng các chuyên đề, nội dung cập nhật chủ trương, chính sách, pháp luật chuyên ngành và thực tiễn của Tỉnh cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

2.4. Về hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn

Xây dựng Trường Chính trị Tôn Đức Thắng trở thành trung tâm nghiên cứu khoa học chính trị của Tỉnh, đạt tiêu chí trường chính trị chuẩn về hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn theo mục tiêu và lộ trình đã đề ra.

2.4.1. Sở Khoa học và Công nghệ: Hỗ trợ, tạo điều kiện để Trường Chính trị Tôn Đức Thắng đảm bảo đạt các chỉ tiêu nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn (đề tài khoa học cấp tỉnh, đề tài khoa học cấp cơ sở, hội thảo, tọa đàm khoa học...).

2.4.2. Sở Tài chính: Hằng năm phối hợp với Trường Chính trị Tôn Đức Thắng và các cơ quan, đơn vị có liên quan, hướng dẫn Trường Chính trị Tôn Đức Thắng nguồn kinh phí thực hiện các chỉ tiêu nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn (đề tài khoa học, hội thảo, tọa đàm, xuất bản sách, tạp chí hoặc bản tin “Thông tin lý luận và thực tiễn”, Trang thông tin điện tử của trường...).

2.4.3. Trường Chính trị Tôn Đức Thắng:

- Hằng năm, xây dựng kế hoạch nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn trình Thường trực Tỉnh ủy phê duyệt. Các hoạt động khoa học của Trường có nhiệm vụ phục vụ yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng của Trường, tham gia tổng kết thực tiễn, kinh nghiệm địa phương, cơ sở, đóng góp cho sự phát triển của Tỉnh.

- Chủ động đề xuất, đăng ký và triển khai thực hiện đề tài khoa học cấp tỉnh, cấp cơ sở; chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn của nhà trường cho các cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật; báo

cáo kiến nghị, đề xuất từ kết quả nghiên cứu đề tài, hội thảo khoa học theo Quy định 11-QĐ/TW.

- Xây dựng, xuất bản sách chuyên khảo, tham khảo, kỷ yếu hội thảo khoa học phục vụ đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, tạp chí hoặc bản tin “Thông tin lý luận và thực tiễn”, Trang thông tin điện tử của trường, bảo đảm chất lượng nội dung, đúng quy định Luật Xuất bản, thông tin được cập nhật thường xuyên.

- Mở rộng hợp tác, liên kết nghiên cứu khoa học với các ban, ngành và địa phương trong và ngoài tỉnh, các trường chính trị, học viện, đại học uy tín trong nước. Hằng năm tổ chức cho viên chức, giảng viên đi nghiên cứu thực tế, trao đổi học tập kinh nghiệm về công tác giảng dạy, tổ chức quản lý của các địa phương, trường chính trị, học viện, đại học trong nước, nghiên cứu học tập ở nước ngoài.

2.5. Về xây dựng văn hoá trường đảng, thực hiện kỷ luật, kỷ cương

Trường Chính trị Tôn Đức Thắng:

- Tiếp tục phát huy truyền thống văn hoá, lịch sử được hình thành trong những chặng đường vừa qua, đảm bảo thực hiện đạt tiêu chí về xây dựng văn hoá trường đảng, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương theo Quy định 11-QĐ/TW.

- Tăng cường việc giáo dục, rèn luyện nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng của người đảng viên, tư cách phẩm chất của người giảng viên trường chính trị.

- Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho đội ngũ đảng viên, viên chức.

2.6. Về cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật và tài chính

Tỉnh tiếp tục tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật và tài chính để xây dựng và phát triển Trường Chính trị Tôn Đức Thắng đạt các tiêu chí trường chính trị chuẩn.

2.6.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Trường Chính trị Tôn Đức Thắng và các cơ quan, đơn vị liên quan: Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Trường Chính trị Tôn Đức Thắng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.6.2. Sở Tài chính: Hằng năm, phối hợp với Trường Chính trị Tôn Đức Thắng và các cơ quan, đơn vị liên quan, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về kinh phí liên quan hoạt động, mua sắm phương tiện kỹ thuật (đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin), đầu tư, sửa chữa cơ sở vật chất, phục

vụ tốt công tác quản lý, giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn.

2.6.3. Trường Chính trị Tôn Đức Thắng:

- Phối hợp, triển khai thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Trường Chính trị Tôn Đức Thắng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Hằng năm, dự toán kinh phí hoạt động, mua sắm phương tiện kỹ thuật (đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin), đầu tư, sửa chữa cơ sở vật chất đảm bảo phục vụ tốt công tác quản lý, giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học.

- Xây dựng cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp góp phần đảm bảo các hoạt động vui chơi, giải trí, sinh hoạt văn hóa, tinh thần cho viên chức, giảng viên và học viên.

Phần thứ tư

NGUỒN KINH PHÍ

1. Kinh phí cho các hoạt động của Trường lấy từ nguồn ngân sách nhà nước và từng bước xã hội hóa với sự tham gia của các cấp, các ngành, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân.

2. Ngân sách nhà nước bảo đảm cho đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật của Trường; kinh phí cho các lớp đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn theo kế hoạch được phê duyệt.

3. Từng bước thực hiện chế độ tự chủ một phần kinh phí hoạt động đầu tư, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, phần đầu giảm dần hỗ trợ từ ngân sách nhà nước; tiếp tục thực hiện đào tạo, bồi dưỡng theo nhu cầu người học (giảm lấy từ ngân sách hoặc một phần ngân sách) và theo đặt hàng.

4. Có phương án, kế hoạch thực hiện từng bước cụ thể phù hợp với điều kiện thực tế và theo đúng quy định của Nhà nước nhằm tăng cường thực hiện xã hội hoá công tác đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn và đầu tư một số công trình nhằm nâng cao chất lượng các hoạt động phục vụ học tập, sinh hoạt của học viên và góp phần cải tạo cảnh quan nhà trường ngày càng xanh - sạch - đẹp.

Phần thứ năm

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch và đảm bảo kinh phí thực hiện Đề án.

2. Căn cứ Đề án này, huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các cơ quan, đơn vị có liên quan tích cực phối hợp cùng với Ban Giám hiệu Trường Chính trị Tôn Đức Thắng thực hiện nghiêm túc, đảm bảo hoàn thành mục tiêu, lộ trình của Đề án.

3. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Đề án; định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Nơi nhận:

- Học viện CTQG Hồ Chí Minh (để báo cáo),
- Vụ các trường chính trị
Học viện chính trị quốc gia HCM (để báo cáo),
- Các huyện, thị, thành ủy
và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy (để p/h thực hiện),
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn
và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn (để p/h thực hiện),
- Các sở, ngành liên quan (để thực hiện),
- Các đồng chí tỉnh ủy viên (để biết),
- Các đồng chí Nguyễn Trọng Thề,
Trần Việt Thành, Phạm Quang Bản,
Trần Văn Dũng, Vũ Anh Tuấn,
Trần Hoàng Kiêm, Chu Trần Trường (để biết),
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

Lê Văn Nưng

PHỤ LỤC

(kèm theo Đề án số 04-ĐA/TU ngày 22/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Phụ lục 1:

**BẢNG THỐNG KÊ RÀ SOÁT
TIÊU CHÍ TRƯỜNG CHÍNH TRỊ CHUẨN MỨC 1**

TT	Tiêu chí		Chỉ tiêu cụ thể	Đánh giá chuẩn mức 1		Ghi chú (ghi cụ thể hiện trạng của Trường hiện nay đối với từng tiêu chí. Riêng đối với các tiêu chí đạt ghi rõ mức độ đạt hiện nay)
				Đạt	Không đạt	
I	Thể chế, quy định (Điều 6 Quy định 11-QĐ/TW)					
1	Có đầy đủ các quy chế, quy định cụ thể hóa văn bản của Trung ương, địa phương bảo đảm tính hệ thống, đồng bộ, kịp thời, khả thi, không trái với văn bản của cấp trên và được cấp có thẩm quyền phê duyệt			x		Đề án số 04-ĐA/TU của BTV Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng hoạt động của TCT Tôn Đức Thắng đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; Quy định số 1066-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, quan hệ công tác của Trường Chính trị Tôn Đức Thắng...
II	Đội ngũ viên chức (Điều 7, Điều 13 Quy định 11-QĐ/TW)					
1	Bảo đảm tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm					
2	Lãnh đạo Trường	1	Trình độ chuyên môn từ thạc sĩ trở lên	x		01 tiến sĩ; 01 thạc sĩ
		2	Trình độ Cao cấp lý luận chính trị (hoặc tương đương)	x		02 Cao cấp lý luận chính trị
		3	Giữ ngạch chính hoặc tương đương trở lên	x		02 Giảng viên chính
		4	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm hoặc phương pháp dạy học tích cực hoặc bằng tốt nghiệp đại học sư phạm	x		02 Chứng chỉ phương pháp giảng dạy tích cực; 01 chứng chỉ lý luận dạy học đại học
		5	Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh	x		01 Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; 01 đang học lớp bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh
		6	Người đứng đầu có 05 năm hoàn thành nhiệm vụ trở lên	x		Người đứng đầu có 05 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên
3	Lãnh đạo Khoa	1	Trình độ chuyên môn từ thạc sĩ trở lên	x		07 trưởng, phó khoa đạt trình độ thạc sĩ
		2	Trình độ Cao cấp lý luận chính trị (hoặc tương đương)	x		07 trưởng, phó khoa trình độ Cao cấp lý luận chính trị
		3	Giữ ngạch giảng viên chính (viên chức hạng II) hoặc tương đương trở lên.		x	02 trưởng khoa, 01 phó trưởng khoa giữ ngạch giảng viên chính; 01 trưởng khoa và 03 phó trưởng khoa giữ ngạch giảng viên

		4	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm hoặc phương pháp dạy học tích cực hoặc bằng tốt nghiệp đại học sư phạm	x		07 trưởng, phó khoa có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm
		5	Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh	x		02 trưởng khoa có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh ; số lãnh đạo khoa còn lại đang học lớp bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh
		6	Đề xuất từ 03 đề tài khoa học cấp trường trở lên		x	01 trưởng khoa đề xuất từ 03 đề tài khoa học cấp trường trở lên; số lãnh đạo khoa còn lại chưa đề xuất hoặc đề xuất chưa được từ 03 đề tài khoa học cấp trường trở lên
		7	Người đứng đầu có 05 năm hoàn thành nhiệm vụ tốt	x		03 trưởng khoa có 05 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên
4	Lãnh đạo phòng	1	Trình độ chuyên môn từ thạc sĩ trở lên		x	03 lãnh đạo phòng trình độ thạc sĩ; 01 phó phòng trình độ cử nhân
		2	Trình độ Cao cấp Lý luận chính trị		x	03 lãnh đạo phòng trình độ cao cấp lý luận chính trị; 01 phó phòng chưa học cao cấp lý luận chính trị
		3	Giữ ngạch giảng viên chính (viên chức hạng II) hoặc tương đương trở lên.		x	02 lãnh đạo phòng giữ ngạch giảng viên chính và tương đương; 02 lãnh đạo phòng giữ ngạch giảng viên
		4	Tham mưu, tổ chức đề án, dự án	x		Tham mưu và tổ chức thực hiện các đề án: Đề án vị trí việc làm; Đề án tinh giản biên chế; Đề án công tác cán bộ...
		5	Người đứng đầu có 05 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	x		02 trưởng phòng có 05 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên
5	Giảng viên (tính tất cả những người giữ ngạch giảng viên kể cả lãnh đạo trường, trưởng phó khoa, phòng)	1	Đội ngũ giảng viên cơ hữu chiếm tỉ lệ đạt 75%		x	Số giảng viên/tổng số viên chức: 25/38 (65,8%)
		2	Ít nhất 90% giảng viên cơ hữu có trình độ ThS trở lên		x	Giảng viên cơ hữu có trình độ thạc sĩ trở lên/tổng số giảng viên: 23/25 (88%)
		3	100% giảng viên dạy lý luận chính trị có trình độ lý luận trung cấp lý luận trở lên	x		100% giảng viên dạy lý luận chính trị có trình độ lý luận trung cấp lý luận chính trị và tương đương trở lên
		4	100% giảng viên sau 7 năm có cao cấp lý luận		x	Còn 07 giảng viên chưa học cao cấp lý luận chính trị. Hiện nay đang quy hoạch cử đi học cao cấp lý luận chính trị
		5	100% có nghiệp vụ sư phạm	x		100% giảng viên có nghiệp vụ sư phạm
		6	Ít nhất 80% có chứng chỉ bồi dưỡng kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh	x		Hơn 80% có chứng chỉ và đang học bồi dưỡng kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh
		7	Ít nhất 60% giữ ngạch GVC		x	Giữ ngạch giảng viên chính/tổng giảng viên: 7/25 (28%)
		8	100% áp dụng phương pháp dạy học tích cực	x		100% giảng viên áp dụng phương pháp dạy học tích cực
		9	100% hoàn thành nhiệm vụ	x		100% giảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên
		10	Xây dựng đội ngũ thính giảng	x		Có xây dựng kế hoạch mời giảng viên thính giảng ở các phần học

III	Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng (Điều 8, Quy định 11-QĐ/TW)			
1	Thực hiện đủ nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng được giao	x		Thực hiện đủ nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch Tỉnh ủy giao
2	Thực hiện đúng, đủ các chương trình được giao	x		Thực hiện đúng, đủ các chương trình được giao
3	Ít nhất 1/3 số lớp Trung cấp LLCT hệ tập trung	x		Mỗi năm có 1/3 số lớp Trung cấp LLCT hệ tập trung
4	Thực hiện nghiêm quy chế quản lý đào tạo, bồi dưỡng và các quyết định khác về đào tạo bồi dưỡng	x		Thực hiện nghiêm quy chế quản lý đào tạo, bồi dưỡng và các quyết định khác về đào tạo bồi dưỡng
5	Kết quả đánh giá chất lượng ĐTBĐ từ mức khá trở lên	x		Kết quả đánh giá chất lượng ĐTBĐ từ mức khá trở lên
IV	Hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn (Điều 9, Quy định 11-QĐ/TW)			
1	Ít nhất 03 đề tài cấp trường		x	Mỗi năm chưa thực hiện được ít nhất 03 đề tài cấp trường
2	Ít nhất 03 đề tài cấp tỉnh trở lên (hoặc 03 đề tài khoa học công nghệ)		x	05 năm chưa thực hiện được ít nhất 03 đề tài cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên
3	Từ 03 hội thảo, tọa đàm cấp trường	x		
4	Từ 03 hội thảo, tọa đàm từ cấp tỉnh trở lên	x		
5	Kết quả nghiên cứu được chuyển giao	x		
6	Báo cáo kiến nghị từ kết quả nghiên cứu đề tài cấp tỉnh, nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh trở lên	x		Có báo cáo kiến nghị từ kết quả nghiên cứu đề tài cấp tỉnh
7	Xuất bản ít nhất 05 cuốn sách		x	Trong 5 năm chưa xuất bản được ít nhất 05 cuốn sách
8	Xuất bản ít nhất 03 số bản tin/năm trở lên		x	Chưa xuất bản được ít nhất 03 số bản tin/năm trở lên
9	Xây dựng và cập nhật trang thông tin điện tử của trường	x		
V	Xây dựng văn hóa trường đảng, thực hiện kỷ luật, kỷ cương (Điều 10, Quy định 11-QĐ/TW)			
1	Xây dựng tiêu chí văn hoá ứng xử		x	Chưa xây dựng tiêu chí văn hóa ứng xử
2	Thực hiện tốt học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh	x		
3	100% viên chức, người lao động thực hiện ứng xử văn hóa trường đảng	x		
4	Không có cá nhân bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên	x		
5	Tổ chức đảng, đoàn thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	x		
6	Trường hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	x		
7	Thực hiện tốt quy chế dân chủ	x		
8	Tham gia đầy đủ, tích cực các phong trào thi đua	x		
VI	Cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật và tài chính (Điều 11, Quy định 11-QĐ/TW)			
1	Đủ cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ học tập	x		
2	Bảo đảm chất lượng giảng dạy	x		

H

3	Diện tích sử dụng từ 20000 m2		x		Diện tích sử dụng hiện nay 42.000 m2
4	Tài chính đúng quy định, công khai, minh bạch, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu hoạt động		x		
Tự đánh giá mức độ đạt chuẩn mức 1 Tổng tiêu chí (55)	1	Đã đạt 41/55			
	2	Chiếm 74%			

Phụ lục 2:

BẢNG THỐNG KÊ RÀ SOÁT TIÊU CHÍ TRƯỜNG CHÍNH TRỊ CHUẨN MỨC 2

TT	Tên tiêu chí		Chỉ tiêu cụ thể	Đánh giá chuẩn mức 2		Ghi chú (ghi cụ thể hiện trạng của trường hiện nay đối với từng tiêu chí. Riêng đối với các tiêu chí đạt ghi rõ mức độ đạt hiện nay)
				Đạt	Không đạt	
I	Thế chế, quy định (Điều 6, Quy định 11-QĐ/TW)					
1	Có đầy đủ các quy chế, quy định cụ thể hóa văn bản của Trung ương, địa phương bảo đảm tính hệ thống, đồng bộ, kịp thời, khả thi, không trái với văn bản của cấp trên và được cấp có thẩm quyền phê duyệt			x		Đề án số 04-ĐA/TU của BTV Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng hoạt động của TCT Tôn Đức Thắng đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; Quy định số 1066-QĐi/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, quan hệ công tác của Trường Chính trị Tôn Đức Thắng...
II	Đội ngũ viên chức (Điều 7, Điều 13 Quy định 11-QĐ/TW)					
1	Bảo đảm tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm					
2	Lãnh đạo trường	1	Trình độ chuyên môn tiến sĩ		x	01 tiến sĩ; 01 thạc sĩ
		2	Trình độ Cao cấp lý luận chính trị (hoặc tương đương)	x		02 Cao cấp lý luận chính trị
		3	Giữ ngạch giảng viên cao cấp hoặc tương đương (hoặc có trình độ quản lý nhà nước ngạch cao cấp)		x	02 Giảng viên chính
		4	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm hoặc phương pháp dạy học tích cực hoặc bằng tốt nghiệp đại học sư phạm	x		02 Chứng chỉ phương pháp giảng dạy tích cực; 01 chứng chỉ lý luận dạy học đại học
		5	Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức kinh điển, Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh	x		01 Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; 01 đang học lớp bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh
		6	Người đứng đầu có 05 năm hoàn thành nhiệm vụ tốt trở lên	x		Người đứng đầu có 05 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên
		7	Xây dựng mô hình điển hình		x	Đang nghiên cứu xây dựng mô hình điển hình
3	Lãnh đạo khoa	1	Có trình độ chuyên môn từ thạc sĩ trở lên, trong đó 50% số lãnh đạo khoa trình độ chuyên môn là TS		x	Chưa có lãnh đạo khoa đạt trình độ chuyên môn là tiến sĩ

		2	Trình độ Cao cấp lý luận chính trị (hoặc tương đương)	x		07 trưởng, phó khoa trình độ Cao cấp lý luận chính trị
		3	Giữ ngạch giảng viên cao cấp hoặc tương đương (hoặc có trình độ quản lý nhà nước ngạch cao cấp)		x	Chưa có lãnh đạo khoa giữ ngạch giảng viên cao cấp hoặc tương đương
		4	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm hoặc phương pháp dạy học tích cực hoặc bằng tốt nghiệp đại học sư phạm	x		07 trưởng, phó khoa có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm
		5	Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức kinh điển, Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh	x		02 trưởng khoa có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh ; số lãnh đạo khoa còn lại đang học lớp bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh
		6	Đề xuất từ 03 đề tài khoa học cấp trường trở lên		x	01 trưởng khoa đề xuất từ 03 đề tài khoa học cấp trường trở lên; số lãnh đạo khoa còn lại chưa đề xuất hoặc đề xuất chưa được từ 03 đề tài khoa học cấp trường trở lên
		7	Người đứng đầu có 5 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ	x		03 trưởng khoa có 05 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên
		8	Đề xuất ít nhất 01 đề tài khoa học cấp tỉnh		x	Lãnh đạo khoa chưa đề xuất đề tài cấp tỉnh
		9	Khoa đảm nhận được các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng theo chức năng, nhiệm vụ	x		Khoa đảm nhận được các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng theo chức năng, nhiệm vụ
		10	Xây dựng mô hình đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn và các mặt công tác khác được công nhận		x	Đang nghiên cứu xây dựng mô hình đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn và các mặt công tác khác được công nhận
4	Lãnh đạo phòng	1	Có trình độ chuyên môn từ thạc sĩ trở lên, trong đó trưởng hoặc phó trưởng phòng phụ trách QLĐT, NCKH có trình độ tiến sĩ		x	03 lãnh đạo phòng trình độ thạc sĩ; 01 phó phòng trình độ cử nhân
		2	Trình độ Cao cấp lý luận chính trị (hoặc tương đương)		x	03 lãnh đạo phòng trình độ cao cấp lý luận chính trị; 01 phó phòng chưa học cao cấp lý luận chính trị
		3	Giữ ngạch giảng viên chính hoặc tương đương (hoặc có trình độ quản lý nhà nước ngạch cao cấp) trở lên		x	02 lãnh đạo phòng giữ ngạch giảng viên chính và tương đương; 02 lãnh đạo phòng giữ ngạch giảng viên

		4	Tham mưu, tổ chức đề án, dự án	x		
		5	Người đứng đầu có 05 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, giữ ngạch giảng viên cao cấp hoặc tương đương (hoặc có trình độ quản lý nhà nước ngạch cao cấp)		x	02 trưởng phòng có 05 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; tuy nhiên chưa giữ ngạch giảng viên cao cấp hoặc tương đương
		6	Xây dựng mô hình đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn và các mặt công tác khác được công nhận		x	Đang nghiên cứu xây dựng mô hình đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn và các mặt công tác khác được công nhận
5	Giảng viên (tính tất cả những người giữ ngạch giảng viên kể cả lãnh đạo trường, trưởng phó khoa, phòng)	1	Đội ngũ giảng viên cơ hữu đạt tỉ lệ ít nhất 80%		x	Số giảng viên/tổng số viên chức: 25/38 (65,8%)
		2	100% giảng viên cơ hữu có trình độ ThS trở lên		x	Giảng viên cơ hữu có trình độ thạc sĩ trở lên/tổng số giảng viên: 23/25 (88%)
		3	Mỗi khoa có ít nhất 01 tiến sĩ (không kể lãnh đạo khoa)		x	Chưa có giảng viên (không kể lãnh đạo khoa) trình độ tiến sĩ
		4	100% giảng viên dạy lý luận chính trị có trình độ lý luận trung cấp lý luận trở lên	x		100% giảng viên dạy lý luận chính trị có trình độ lý luận trung cấp lý luận và tương đương trở lên
		5	100% giảng viên sau 07 năm có cao cấp lý luận		x	Còn 07 giảng viên chưa học cao cấp lý luận chính trị. Hiện nay đang quy hoạch cử đi học cao cấp lý luận chính trị
		6	100% có nghiệp vụ sư phạm	x		100% giảng viên có nghiệp vụ sư phạm
		7	Ít nhất 80% có chứng chỉ bồi dưỡng kinh điển, Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh	x		Hơn 80% có chứng chỉ và đang học bồi dưỡng kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh
		8	Ít nhất 80% giữ ngạch GVC		x	Giữ ngạch giảng viên chính/tổng giảng viên: 7/25 (28%)
		9	Ít nhất 01 giảng viên cao cấp		x	Chưa có giảng viên cao cấp
		10	100% áp dụng phương pháp dạy học tích cực	x		100% giảng viên áp dụng phương pháp dạy học tích cực
		11	100% hoàn thành nhiệm vụ	x		100% giảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên
		12	Xây dựng đội ngũ thính giảng	x		Có xây dựng kế hoạch mời giảng viên thính giảng ở các phần học

III	Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng (Điều 8, Điều 14 Quy định 11-QĐ/TW)			
1	Thực hiện đầy đủ, hiệu quả nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng được giao	x		Thực hiện đủ nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch Tỉnh ủy giao
2	Thực hiện đúng, đủ các chương trình được giao	x		Thực hiện đúng, đủ các chương trình được giao
3	Ít nhất 1/2 số lớp Trung cấp LLCT hệ tập trung		x	Mỗi năm có 1/3 số lớp Trung cấp LLCT hệ tập trung
4	Thực hiện nghiêm quy chế quản lý đào tạo, bồi dưỡng và các quyết định khác về đào tạo bồi dưỡng	x		Thực hiện nghiêm quy chế quản lý đào tạo, bồi dưỡng và các quyết định khác về đào tạo bồi dưỡng
5	Kết quả đánh giá chất lượng ĐTBĐ từ mức tốt trở lên	x		Kết quả đánh giá chất lượng ĐTBĐ từ mức khá trở lên
IV	Hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn (Điều 9, Điều 15, Quy định 11-QĐ/TW)			
1	Ít nhất 03 đề tài cấp trường		x	Mỗi năm chưa thực hiện ít nhất 03 đề tài cấp trường
2	Ít nhất 05 đề tài cấp tỉnh trở lên (hoặc 05 đề tài khoa học công nghệ)		x	05 năm chưa thực hiện ít nhất 03 đề tài cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên
3	Từ 03 hội thảo, tọa đàm cấp trường	x		
4	Từ 03 hội thảo, tọa đàm từ cấp tỉnh trở lên	x		
5	Ít nhất 01 hội thảo khoa học cấp Bộ		x	
6	Kết quả nghiên cứu được chuyển giao	x		
7	Báo cáo kiến nghị từ kết quả nghiên cứu đề tài cấp tỉnh trở lên		x	Chưa có báo cáo kiến nghị từ kết quả nghiên cứu đề tài cấp tỉnh
8	Xuất bản ít nhất 05 cuốn sách/ 05 năm		x	Trong 5 năm chưa xuất bản ít nhất 05 cuốn sách
9	Xuất bản ít nhất 04 số bản tin/năm		x	Xuất bản ít nhất 04 số bản tin/năm
10	Xây dựng và cập nhật trang thông tin điện tử của trường, có kết nối với trang thông tin điện tử của tỉnh và Trung ương	x		
V	Xây dựng văn hóa trường đảng, thực hiện kỷ luật, kỷ cương (Điều 10, Điều 16, Quy định 11-QĐ/TW)			
1	Xây dựng tiêu chí văn hóa ứng xử		x	Chưa xây dựng tiêu chí văn hóa ứng xử
2	Có tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc được khen thưởng cấp tỉnh và tương đương trong thực hiện văn hóa công sở, văn hóa trường Đảng		x	Chưa có tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc được khen thưởng cấp tỉnh và tương đương trong thực hiện văn hóa công sở, văn hóa trường Đảng
3	Tham gia có chất lượng, hiệu quả phong trào thi đua	x		
4	Xây dựng mô hình điển hình tiên tiến trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn được các cấp có thẩm quyền công nhận		x	Chưa xây dựng mô hình điển hình tiên tiến trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn được các cấp có thẩm quyền công nhận
5	Thực hiện tốt học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh	x		
6	100% viên chức, người lao động thực hiện ứng xử văn hóa trường đảng	x		

7	Không có cá nhân bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên	x		
8	Tổ chức đảng, đoàn thể hoạt động hiệu quả và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trở lên	x		
9	Trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trở lên		x	Trường hoàn thành tốt nhiệm vụ
10	Thực hiện tốt quy chế dân chủ	x		
11	Tham gia đầy đủ, tích cực các phong trào thi đua	x		
VI	Cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật và tài chính (Điều 11, Điều 17 Quy định 11-QĐ/TW)			
1	Cơ sở vật chất kỹ thuật hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ học tập	x		
2	Bảo đảm chất lượng giảng dạy	x		
3	Diện tích sử dụng từ 30.000 m2	x		Diện tích sử dụng hiện nay 42.000 m2
4	Tài chính đúng quy định, công khai, minh bạch, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu hoạt động	x		
Tự đánh giá mức độ đạt chuẩn mức 2 Tổng tiêu chí (66)		1	Đã đạt 36/66	
		2	Chiếm 54%	